

Số: 399 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 05 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung mục tiêu năm 2025 cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ hỏa táng (đợt 3 năm 2024)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của UBND tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 83/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 38/TTr-STC ngày 21/01/2025 và thực hiện kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1792-TB/TU ngày 04/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung mục tiêu năm 2025 từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố với số tiền 2.548.000.000 đồng để thực hiện hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ hỏa táng đợt 3 năm 2024 (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn chi thực hiện các chính sách của địa phương đã được HĐND tỉnh ban hành (chi khác) trong dự toán năm 2025 tại Quyết định số 4339/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh.

Điều 2. UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Tổng cộng	Ghi chú
1	Quy Nhơn	1.301.000.000	
2	An Nhơn	750.000.000	
3	Tuy Phước	312.000.000	
4	Tây Sơn	34.000.000	
5	Phù Cát	81.000.000	
6	Phù Mỹ	33.500.000	
7	Hoài Nhơn	30.000.000	
8	Vân Canh	6.500.000	
Tổng		2.548.000.000	